

THÔNG BÁO

Về việc xét tuyển công chức năm 2019 đối với người được cử đi đào tạo theo chế độ cử tuyển trình độ đại học ngành y khoa, được học đã tốt nghiệp

Căn cứ Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập (sau đây viết tắt là Nghị định số 161/2018/NĐ-CP); Nghị định số 134/2006/NĐ-CP ngày 14/11/2006 của Chính phủ quy định chế độ cử tuyển vào các cơ sở giáo dục trình độ đại học, cao đẳng, trung cấp thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (sau đây viết tắt là Nghị định số 134/2006/NĐ-CP); Nghị định số 49/2015/NĐ-CP ngày 15/5/2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 134/2006/NĐ-CP (sau đây viết tắt là Nghị định số 49/2015/NĐ-CP).

Căn cứ Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 06/3/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh tổ chức tuyển dụng công chức năm 2019 của tỉnh Trà Vinh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh thông báo xét tuyển công chức đối với người được cử đi đào tạo theo chế độ cử tuyển trình độ đại học ngành y khoa, được học đã tốt nghiệp và chưa được tuyển dụng vào công chức, viên chức, như sau:

I. CHỈ TIÊU, VỊ TRÍ VIỆC LÀM, ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN XÉT TUYỂN

1. Chỉ tiêu, vị trí việc làm xét tuyển công chức:

a) Chỉ tiêu xét tuyển: 01 chỉ tiêu công chức ngạch chuyên viên.

b) Vị trí việc làm và cơ quan sử dụng công chức:

- Vị trí việc làm: Quản lý y tế cơ sở và y tế dự phòng.

- Cơ quan sử dụng công chức: Phòng Y tế thị xã Duyên Hải thuộc Ủy ban nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

2. Đối tượng, điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký dự xét tuyển:

Người được Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh cử đi đào tạo theo chế độ cử tuyển trình độ đại học ngành y khoa, được học đã tốt nghiệp và chưa được tuyển dụng vào làm công chức, viên chức nếu đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn sau:

a) Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam.

b) Có Phiếu đăng ký dự xét tuyển; có lý lịch rõ ràng.

c) Có các văn bằng, chứng chỉ như sau:

- Bằng tốt nghiệp đại học một trong các ngành: Y khoa, Dược học.

- Về ngoại ngữ: Có chứng chỉ hoặc có chứng nhận ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ trưởng Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

Việc xác định chứng chỉ ngoại ngữ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 6089/BGDĐT-GDĐT ngày 27/10/2014 và Công văn số 3755/BGDĐT-GDĐT ngày 03/8/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Về tin học: Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc chứng chỉ tin học được xác định đạt trình độ tương đương chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản.

Việc xác định chứng chỉ, trình độ tin học tương đương chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản thực hiện theo Công văn số 3755/BGDĐT-GDĐT ngày 03/8/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Công văn số 3656/BTTTT-CNTT ngày 15/12/2014 và Công văn số 3562/BTTTT-CNTT ngày 03/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Đối với yêu cầu chứng chỉ quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn ngạch chuyên viên: Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển công chức sẽ được tạo điều kiện cử đi bồi dưỡng theo tiêu chuẩn quy định.

(Đính kèm: Công văn số 6089/BGDĐT-GDĐT ngày 27/10/2014 và Công văn số 3755/BGDĐT-GDĐT ngày 03/8/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Công văn số 3656/BTTTT-CNTT ngày 15/12/2014 và Công văn số 3562/BTTTT-CNTT ngày 03/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông).

d) Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt.

đ) Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ.

e) Có cam kết làm việc ít nhất từ 05 năm (60 tháng) trở lên với cơ quan sử dụng công chức.

3. Những người sau đây không được đăng ký dự xét tuyển công chức.

- Không cư trú tại Việt Nam.

- Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự.

- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục.

II. ƯU TIÊN TRONG XÉT TUYỂN

1. Đối tượng và điểm ưu tiên trong xét tuyển công chức theo quy định tại Khoản 2 Điều 1 Nghị định số 161/2018/NĐ-CP. Cụ thể:

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con của người hoạt động cách mạng trước tổng khởi nghĩa (từ ngày 19 tháng 8 năm 1945 trở về trước), con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

2. Trường hợp người dự xét tuyển công chức thuộc nhiều diện ưu tiên theo quy định nêu trên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả phỏng vấn tại vòng 2.

III. NỘI DUNG, HÌNH THỨC XÉT TUYỂN

1. Xét tuyển công chức được thực hiện theo 2 vòng theo quy định tại Khoản 6 Điều 1 Nghị định số 161/2018/NĐ-CP, như sau:

a) Vòng 1:

- Kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm đã đăng ký tại Phiếu đăng ký dự xét tuyển, nếu phù hợp thì người dự tuyển được tham dự vòng 2 theo quy định.

- Chậm nhất là 05 ngày làm việc sau ngày kết thúc việc kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển tại vòng 1, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành hoặc giao cho Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng công chức ban hành thông báo triệu tập thí sinh dự phỏng vấn vòng 2.

Chậm nhất là 15 ngày sau ngày thông báo triệu tập thí sinh được tham dự vòng 2 thì tiến hành tổ chức phỏng vấn vòng 2.

b) Vòng 2:

- Phỏng vấn để kiểm tra về năng lực, trình độ chuyên môn của người dự tuyển.

- Điểm phỏng vấn được tính theo thang điểm 100.

- Thời gian phỏng vấn 30 phút.

Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả phỏng vấn.

2. Xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển công chức

a) Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển công chức phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm phỏng vấn tại vòng 2 theo quy định đạt từ 50 điểm trở lên.

- Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên tại Mục II Thông báo này (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

b) Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm phỏng vấn cộng với điểm ưu tiên tại Mục II Thông báo này (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm phỏng vấn vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức trên cơ sở ý kiến chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy tại Thông báo số 1742-TB/VPTU ngày 16/01/2019 của Văn phòng Tỉnh ủy Trà Vinh xem xét, quyết định người trúng tuyển.

3. Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển công chức không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

IV. TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN

1. Giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã rà soát và thông báo đến những người được Ủy ban nhân dân tỉnh cử đi đào tạo theo chế độ cử tuyển trình độ đại học ngành y đa khoa, được học đã tốt nghiệp nhưng chưa được tuyển dụng biết và đăng ký dự xét tuyển.

2. Thời hạn nhận Phiếu đăng ký xét tuyển công chức: **Kể từ ngày 29 tháng 3 năm 2019 đến hết ngày 29 tháng 4 năm 2019.**

3. Địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký xét tuyển công chức trực tiếp hoặc gửi theo đường bưu chính: Văn phòng Sở Nội vụ tỉnh Trà Vinh, số 52A, đường Lê Lợi, Phường 1, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, giao Sở Nội vụ tổng hợp, đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết.

V. THỜI GIAN TỔ CHỨC XÉT TUYỂN

- Thời gian xét tuyển: Dự kiến tổ chức trong tháng 5 năm 2019.

- Người đăng ký dự xét tuyển công chức không phải đóng phí dự xét tuyển./.

Nơi nhận:

- TT TƯ, TT HĐND tỉnh (b/c);
- Bộ Nội vụ (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh (3 hệ);
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy (3b);
- Sở Nội vụ (4b);
- Trường Đại học Trà Vinh;
- Báo Trà Vinh;
- Đài PT&TH Trà Vinh;
- Công thông tin điện tử tỉnh Trà Vinh;
- Website Sở Nội vụ;
- BLĐ VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC. 11

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

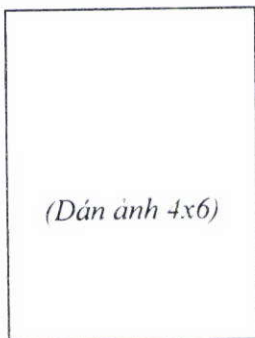
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Văn Hân

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 2019



(Dán ảnh 4x6)

PHIẾU ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN CÔNG CHỨC
TỈNH TRÀ VINH NĂM 2019

Vị trí dự tuyển:

Đơn vị dự tuyển:

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

Họ và tên:.....	Ngày, tháng, năm sinh:	Nam <input type="checkbox"/>	Nữ <input type="checkbox"/>
Dân tộc:	Tôn giáo:		
Số CMND hoặc Thẻ căn cước công dân:	Ngày cấp:	Nơi cấp:	
Số điện thoại di động để báo tin:	Email:		
Quê quán:			
Hộ khẩu thường trú:			
Chỗ ở hiện nay (để báo tin):			
Tình trạng sức khỏe:, Chiều cao:....., Cân nặng:..... kg			
Thành phần bản thân hiện nay:			
Trình độ văn hóa:			
Trình độ chuyên môn: Loại hình đào tạo:			

II. THÔNG TIN ĐÀO TẠO

Ngày, tháng, năm cấp văn bằng, chứng chỉ	Tên trường, cơ sở đào tạo cấp	Trình độ văn bằng, chứng chỉ	Số hiệu của văn bằng, chứng chỉ	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bằng điểm)	Ngành đào tạo	Hình thức đào tạo	Xếp loại bằng, chứng chỉ

III. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN

(Nếu thuộc đối tượng ưu tiên theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 161/2018/NĐ-CP thì phải ghi rõ thuộc đối tượng ưu tiên nào. Trường hợp không thuộc đối tượng ưu tiên thì ghi là “**Không có**”)

.....

.....

.....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên của tôi là đúng sự thật. Sau khi nhận được thông báo trúng tuyển tôi sẽ hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Nếu sai sự thật thì kết quả tuyển dụng của tôi sẽ bị cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng hủy bỏ, tôi sẽ chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết không đăng ký tham gia kỳ tuyển dụng kế tiếp tại cơ quan tuyển dụng./.

NGƯỜI VIẾT PHIẾU

(Ký, ghi rõ họ tên)

MỘT SỐ NỘI DUNG LƯU Ý TRONG PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ XÉT TUYỂN CÔNG CHỨC

- Ảnh 4x6: Phải là ảnh chụp kiểu làm chứng minh nhân dân và còn trong thời hạn 06 tháng tính đến thời điểm đăng ký dự tuyển (lưu ý: ảnh này sẽ dùng làm cơ sở để đối chiếu, nhận diện khi thí sinh dự xét tuyển).

- Vị trí dự tuyển: Ghi đúng vị trí việc làm đăng ký dự tuyển (ví dụ: Quản lý y tế cơ sở và y tế dự phòng).

- Đơn vị dự tuyển: Ghi đúng tên cơ quan, tổ chức, đơn vị có chỉ tiêu tuyển dụng (ví dụ: Phòng Y tế thị xã Duyên Hải).

- Họ và tên: Ghi đúng với họ và tên trong giấy khai sinh.

- Ngày, tháng, năm sinh: Ghi ngày, tháng, năm sinh như trong giấy khai sinh.

- Giới tính (Nam, Nữ): Người ghi phiếu tích dấu X vào ô tương ứng ô Nam, Nữ (ví dụ thí sinh là Nam thì tích: Nam Nữ .

- Dân tộc: Ghi rõ tên dân tộc theo quy định của Nhà nước như: Kinh, Khmer...

- Tôn giáo: Công giáo, Phật giáo, Hồi giáo, Cao Đài,... Nếu không theo tôn giáo nào, thì ghi là “Không”, không được bỏ trống.

- Quê quán: Ghi nơi sinh trưởng của cha đẻ hoặc ông nội, trường hợp đặc biệt có thể ghi theo quê quán của mẹ đẻ hoặc người nuôi dưỡng mình từ nhỏ (nếu không biết rõ cha, mẹ đẻ). Ghi rõ tên xã (hoặc phường, thị trấn), huyện (hoặc thị xã, quận, thành phố thuộc tỉnh), tỉnh (hoặc thành phố trực thuộc trung ương). Nếu có thay đổi tên địa phương thì ghi <tên cũ> nay là <tên mới>.

- Hộ khẩu thường trú: Ghi theo địa chỉ nơi đăng ký hộ khẩu thường trú.

- Nơi ở hiện nay: Ghi rõ số nhà, đường, xã (hoặc phường, thị trấn), huyện (hoặc thị xã, quận, thành phố thuộc tỉnh), tỉnh (hoặc thành phố trực thuộc trung ương).

- Thành phần bản thân hiện nay: Ghi rõ: công nhân, nông dân, công chức, viên chức...; nếu sống phụ thuộc gia đình thì ghi là chưa có việc làm.

- Trình độ văn hóa: Ghi rõ học xong lớp mấy (ví dụ: 9/12, 12/12 hoặc 10/10) phổ thông hay bổ túc văn hoá (giáo dục thường xuyên).

- Trình độ chuyên môn: Ghi rõ trình độ và chuyên ngành đào tạo đăng ký dự tuyển.

Loại hình đào tạo: Ghi hình thức đào tạo của trình độ chuyên môn đăng ký dự tuyển (ví dụ: Vừa làm vừa học).

- Thông tin đào tạo: Ghi đầy đủ các cột thông tin những văn bằng, chứng chỉ về chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị (nếu có), ngoại ngữ, tin học... đã được đào tạo, bồi dưỡng, bao gồm văn bằng, chứng chỉ sử dụng để đăng ký dự tuyển. Chỉ kê khai sau khi đã tốt nghiệp và đã được cấp văn bằng, chứng chỉ đối với các chương trình đào tạo, bồi dưỡng đó./.